

Số: 08 /2014/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 02 năm 2014

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số:.....&.....
	Ngày: 24/02/2014.

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tạm thời chế độ chi trả nhuận bút, thù lao
đối với cơ quan Báo chí in, Phát thanh Truyền hình
và Thông tin điện tử của tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Báo chí ngày 28/12/1989 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Báo chí ngày 12/6/1999;

Căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ về
chế độ nhuận bút;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính
hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên
của các cơ quan đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
01/TTr-STTTT ngày 07 tháng 01 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời chế độ chi
trả nhuận bút, thù lao đối với cơ quan Báo chí in, Phát thanh Truyền hình và
Thông tin điện tử của tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy
định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ
tịch UBND cấp huyện, thành, thị và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này. /*gk*

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CPVP;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PT-TH tỉnh;
- TT công báo tỉnh, Công TT-GTĐT tỉnh;
- Như Điều 3;
- UBND các huyện, thành, thị;

(V-606) *de*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phung Quang Hung
Phung Quang Hùng

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

**Chế độ chi trả nhuận bút, thù lao đối với cơ quan Báo in, Tạp chí,
Phát thanh - Truyền hình và Thông tin điện tử của tỉnh Vinh Phúc**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2014/QĐ-UBND ngày 19/02/2014)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chế độ nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả (sau đây gọi chung là tác giả) đối với tác phẩm báo in, tạp chí, phát thanh - truyền hình (PT-TH) và thông tin điện tử (TTĐT) của tỉnh.

2. Thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến báo in, tạp chí, PT-TH và TTĐT.

3. Thù lao cho những người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm báo in, tạp chí, PT-TH và TTĐT.

4. Quy định này không áp dụng để chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm thuộc bản tin, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong văn bản này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giải thích một số từ ngữ trong quy định này

1. Tác phẩm bao gồm các thể loại: Tin viết, bài viết, trả lời bạn đọc, ảnh minh họa, bài phỏng vấn, trả lời phỏng vấn, thể loại báo chí khác.

2. Dữ liệu: là các văn bản hành chính, văn bản qui phạm pháp luật, bản đồ, bảng biểu thống kê, tin tức hoạt động, chức năng nhiệm vụ, tiềm năng thế mạnh... của các sở, ban, ngành, huyện, thành phố, thị xã được phép công bố.

3. Tác giả: là người trực tiếp tạo ra tác phẩm, giữ quyền sở hữu tác phẩm đó.

4. Nhuận bút: là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả khi tác phẩm được sử dụng.

5. Thù lao: là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho các cá nhân, tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm.

6. Các công việc có liên quan đến tác phẩm bao gồm: chịu trách nhiệm xuất bản, chịu trách nhiệm nội dung, biên tập, sửa bông, thiết kế mỹ thuật, kỹ thuật, duyệt đăng tải, đăng tải, quản trị và quản lý các tin, bài. *ll*

Điều 3. Nguyên tắc trả nhuận bút

1. Việc trả nhuận bút và thù lao phải bảo đảm hợp lý giữa lợi ích của tác giả, lợi ích của bên sử dụng tác phẩm và lợi ích của người hưởng thụ tác phẩm, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Mức nhuận bút trả cho tác giả căn cứ vào thể loại, chất lượng thông tin cung cấp và hiệu quả kinh tế - xã hội, hiệu quả tuyên truyền của tác phẩm, đồng thời khuyến khích hoạt động sáng tạo của tác giả. Mức nhuận bút và thù lao được chi trả theo định mức hệ số nhuận bút tại Quy định này.

3. Mức trả thù lao cho các cá nhân, tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được quyết định căn cứ vào hiệu quả công việc, mức độ tham gia quản lý, điều hành, phục vụ; số lượng, chất lượng thông tin cung cấp, mức độ đóng góp thông tin cho tác phẩm.

4. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương tối thiểu áp dụng cho công chức, viên chức hành chính nhà nước theo quy định của Chính phủ.

Nhuận bút được tính trả theo mức hệ số nhuận bút trong khung nhuận bút nhân với giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

$$\text{Nhuận bút} = \text{Mức hệ số nhuận bút} \times \text{Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút}$$

5. Đối với tác phẩm có tính đặc thù chưa được quy định cụ thể tại quy định này thì việc trả nhuận bút do thỏa thuận giữa bên sử dụng tác phẩm với tác giả thông qua hợp đồng thỏa thuận khoán gọn.

Điều 4. Những tác phẩm được hưởng chế độ nhuận bút

Các tác phẩm được phân loại theo các nhóm bài viết, tin viết, bài dịch, tin dịch, hình ảnh, đoạn phim ngắn, bài phỏng vấn, trả lời chính sách.

1. Bài viết: Có sự tổng hợp, so sánh, phát hiện vấn đề mới; sử dụng ngôn ngữ chuyên môn nhưng phải dễ đọc, dễ hiểu.

2. Tin viết: Mang tính phản ánh, tường thuật sự kiện; có sự so sánh đánh giá các sự kiện; sử dụng ngôn ngữ chuyên môn, ngắn gọn, súc tích, dễ đọc, dễ hiểu.

3. Tin, bài dịch ngược - xuôi: Dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng Việt - tiếng nước ngoài; có sự lựa chọn thông tin, tổng hợp, xâu chuỗi, sắp xếp nội dung thông tin.

4. Đối với các loại tranh, ảnh: Đảm bảo chất lượng, minh họa rõ nét cho tin, bài.

5. Chính luận, phóng sự, ký sự: Có tính phát hiện vấn đề, nêu ra những sự kiện đang được xã hội quan tâm, dư luận chú ý. Nội dung chủ yếu chú trọng về những nội dung mà tác giả muốn đề xuất và giải quyết. *cl*

6. Bài phỏng vấn: Bao gồm bài phỏng vấn, trả lời phỏng vấn, tọa đàm, phát biểu chỉ đạo; chủ đề bài phỏng vấn đề cập đến vấn đề xã hội đang quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời phỏng vấn ngắn gọn, rõ ràng; thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan nhà nước về vấn đề được phỏng vấn.

7. Trả lời bạn đọc: Trả lời những câu hỏi của bạn đọc về các lĩnh vực của đời sống xã hội.

8. Trả lời chính sách: Trả lời những câu hỏi của bạn đọc về chính sách của các lĩnh vực của đời sống xã hội.

9. Văn học, nghiên cứu: Những tác phẩm văn học, những đề tài khoa học có giá trị được xuất bản thành ấn phẩm dạng sách, báo, tạp chí hoặc ấn phẩm điện tử.

10. Đoạn phim trực tuyến, media: là đoạn phim được truyền trực tiếp qua mạng Internet, đảm bảo chất lượng về nội dung, âm thanh và hình ảnh.

Chương II

NHUẬN BÚT, THÙ LAO CHO TÁC PHẨM BÁO IN, TẠP CHÍ, ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH TỈNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA TỈNH

Điều 5. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao của báo in, tạp chí

1. Tác giả có tác phẩm được báo in, tạp chí sử dụng.

2. Tác giả là người thuộc cơ quan báo in, tạp chí sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng) mà sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ, định mức được giao của cơ quan mình thì được hưởng 100% nhuận bút.


3. Ngoài các đối tượng quy định tại các khoản 1,2 Điều này, biên tập viên và những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm báo chí tùy theo mức độ đóng góp được cơ quan báo chí trả thù lao.

Những người thuộc cơ quan báo in, tạp chí thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí ngoài nhiệm vụ, định mức được giao của cơ quan thì hưởng 100% thù lao.

4. Những người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm báo chí in thì được cơ quan báo in, tạp chí sử dụng tác phẩm trả thù lao thông qua thỏa thuận.

5. Tiền thù lao quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này được tính trong quỹ nhuận bút.

Điều 6. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao của đài PT-TH tỉnh

1. Tác giả có tác phẩm được đài PT-TH tỉnh sử dụng. 

2. Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) - đối với báo nói.

3. Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ - đối với báo hình.

4. Tác giả là người thuộc đài PT-TH tỉnh (trong biên chế hoặc hợp đồng) mà sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ, định mức được giao của đài PT-TH tỉnh thì được hưởng 100% nhuận bút.

5. Ngoài các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu, điện ảnh và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, người chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn âm thanh, quay phim kỹ xảo tùy theo mức độ đóng góp được đài PT-TH tỉnh trả thù lao.

Những người thực hiện các công việc trên là người thuộc cơ quan PT-TH (trong biên chế hoặc hợp đồng) thực hiện các công việc trên ngoài nhiệm vụ, định mức được giao của cơ quan báo chí thì được hưởng 100% thù lao.

Điều 7. Đối tượng hưởng nhuận bút và thù lao của TTĐT tỉnh

1. Đối tượng hưởng nhuận bút:

a) Chế độ nhuận bút áp dụng đối với tác giả có tác phẩm được đăng trên TTĐT của tỉnh.

b) Những người thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn) sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ, định mức được giao thì được hưởng 100% nhuận bút.

2. Chế độ thù lao áp dụng đối với:

a) Những người thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm bao gồm: Chịu trách nhiệm xuất bản, chịu trách nhiệm nội dung, biên tập, sửa bài, sửa bìa, thiết kế mỹ thuật; kỹ thuật, duyệt đăng tải, đăng tải, quản trị và quản lý các tin, bài.

b) Những người thuộc đơn vị sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn) thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm ngoài nhiệm vụ, định mức được giao thì được hưởng 100% thù lao.

c) Người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm thì được cơ quan sử dụng tác phẩm trả thù lao thông qua thoả thuận.

Điều 8. Quy định hệ số khung nhuận bút

1. Nhuận bút cho các tác phẩm báo in, tạp chí, đài PT-TH tỉnh, TTĐT của tỉnh căn cứ vào thể loại, chất lượng, tính theo hệ số trong khung nhuận bút dưới đây: el

Nhóm	Thể loại	Hệ số nhuận bút
1	Tin, trả lời bạn đọc	1 - 5
2	Tranh, ảnh	1 - 5
3	Chính luận (xã luận, bình luận, chuyên luận, phiếm luận)	10 - 15
4	Phóng sự, điều tra, ký, bài phỏng vấn, bài phản ánh, bài tường thuật	10 - 15
5	Bài nghiên cứu, bài hướng dẫn khoa học giáo dục (khoa giáo)	10 - 15
6	Văn học (thơ, văn xuôi, truyện, tiểu phẩm, biếm họa), nhạc (ca khúc)	8 - 15
7	Tọa đàm, giao lưu	10 - 25
8	Trực tuyến, media	10 - 25

2. Tác phẩm phát nhiều lần trên PT-TH hưởng nhuận bút theo thoả thuận trong hợp đồng.

3. Đối với thể loại cầu PT-TH, chương trình PT-TH trực tiếp tùy theo tính chất, quy mô, Giám đốc đài PT-TH tình quyết định mức nhuận bút, thù lao cho tác giả và những người liên quan thực hiện các chương trình đó.

4.. Mức chi thù lao cho việc nhập dữ liệu, tạo lập các trang siêu văn bản, tạo lập TTĐT trên cơ sở các dữ liệu có sẵn... được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương III

NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 9. Những quy định khác về chế độ nhuận bút, thù lao

1. Tác phẩm là bài viết, tin viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài được trả nhuận bút bằng 150% nhuận bút của các tác phẩm viết bằng tiếng Việt.

2. Đối với tác phẩm viết thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thoả thuận. ☺

3. Đối với tác phẩm đồng tác giả: Nhuận bút được trả cho đại diện, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả tự thoả thuận.

4. Tác giả có tác phẩm xuất sắc, có giá trị cao hoặc tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm thì được hưởng thêm nhuận bút khuyến khích, mức nhuận bút khuyến khích do Tổng biên tập, thủ trưởng đơn vị quyết định nhưng tối đa bằng mức nhuận bút của tác phẩm đó.

5. Người cung cấp, tuyển chọn tài liệu, tin đăng lại, những người thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm được các cơ quan, đơn vị sử dụng thì được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm trả thù lao tùy theo mức độ đóng góp. Mức chi cụ thể do thủ trưởng cơ quan, Tổng Biên tập quyết định theo từng thời kỳ dựa trên khối lượng công việc được giao.

Điều 10. Những tác phẩm không được hưởng nhuận bút, thù lao

Tác phẩm đã sử dụng ở cơ quan báo chí khác hoặc dưới hình thức xuất bản, nếu được sử dụng lại cho báo nói, báo hình, TTĐT của tỉnh không nhằm mục đích kinh doanh thì tác giả không hưởng nhuận bút quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định này.

Điều 11: Quy định mức khoán nhuận bút, thù lao

Các cơ quan báo chí in, PT-TH và TTĐT tỉnh: Căn cứ các quy định hiện hành và khả năng của nguồn kinh phí quy định mức khoán chuẩn cho phù hợp với cơ quan, đơn vị mình; đảm bảo cán bộ có thu nhập tương quan với mặt bằng chung giữa các bộ phận của cơ quan báo chí in, PT-TH, TTĐT và tình hình của địa phương.

Chương IV

TRÍCH LẬP, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG QUỸ NHUẬN BÚT

Điều 12. Lập Quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ các nguồn sau:

a) Kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho các đơn vị chưa tự đảm bảo được kinh phí hoạt động.

b) Nguồn thu khác từ quảng cáo; bán tác phẩm, chương trình; thu từ các hoạt động dịch vụ; tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân.

c) Bổ sung từ các nguồn khác theo quyết định của cơ quan chủ quản.

2. Xây dựng Quỹ nhuận bút:

a) Đối với cơ quan báo chí in hoạt động chủ yếu bằng nguồn ngân sách nhà nước: Việc xây dựng quỹ nhuận bút, thực hiện theo điểm a, Khoản 1, Điều 26, Nghị định 61/2002/NĐ-CP. ☞

b) Đối với đài PT-TH tỉnh: Việc xây dựng quỹ nhuận bút, thực hiện theo Khoản 1, Điều 30, Nghị định 61/2002/NĐ-CP.

c) Đối với cơ quan Thông tin điện tử tinh hoạt động chủ yếu bằng nguồn ngân sách nhà nước: Quỹ nhuận bút hàng năm = số lượng mức hệ số nhuận bút bình quân trong một tháng nhân với giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút, nhân 12 tháng và cộng thêm phần nhuận bút khuyến khích và thù lao.

3. Nguyên tắc xác định mức kinh phí ngân sách cấp hình thành Quỹ nhuận bút = Tổng Quỹ nhuận bút - Tổng nguồn thu hoạt động sự nghiệp (Sau khi trừ chi phí hợp lý, hợp lệ theo quy định hiện hành) - Khoản định mức.

Căn cứ vào khả năng ngân sách hàng năm để cân đối bố trí cho Quỹ nhuận bút của các cơ quan, đơn vị nhưng ngân sách phải đảm bảo theo mức hệ số tối thiểu trong khung nhuận bút.

Các đơn vị cân đối, chi trả nhuận bút, thù lao cho phù hợp với thực tế tại từng đơn vị theo quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 13. Sử dụng và quản lý Quỹ nhuận bút

1. Sử dụng Quỹ nhuận bút:

a) Cơ quan báo chí in, PT-TH và TTĐT tỉnh phải thảo luận từ bộ phận trực thuộc để xây dựng Quy chế quản lý và sử dụng quỹ nhuận bút, dự toán chi nhuận bút và lập dự toán chi tiết hàng năm về thu, chi quỹ nhuận bút (kèm theo quy chế). Quy chế phải thông qua hội nghị cán bộ công chức, viên chức và gửi cho cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước (Sở Thông tin và Truyền thông), Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh để theo dõi, kiểm tra và kiểm soát chi.

b) Quỹ nhuận bút hàng năm được sử dụng như sau:

Quỹ nhuận bút hàng năm được sử dụng như sau:

- Dành tối đa 20% để chi trả thù lao cho các cá nhân, tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm.

- Dành tối đa 70% để chi trả nhuận bút, thù lao cho những người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin...

- Dành tối thiểu 10% để dự phòng, thưởng bài hay, ảnh đẹp.

2. Quản lý Quỹ nhuận bút:

a) Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán Quỹ nhuận bút thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Quỹ nhuận bút cuối năm đơn vị chỉ không hết được chuyển sang năm sau. 

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Các cơ quan báo chí in, PT-TH và TTĐT của tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này.

Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND huyện, thị xã, thành phố có bộ phận hoạt động mang tính báo chí: căn cứ dự toán được giao để chủ động cân đối chi nhuận bút, thù lao cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Hàng năm các cơ quan báo chí in, PT-TH, TTĐT và các cơ quan, đơn vị khác, UBND cấp huyện có bộ phận hoạt động mang tính chất báo chí tổng hợp kinh phí chi nhuận bút, thù lao vào dự toán theo quy định của Luật NSNN và các văn bản quy định của nhà nước, gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

Điều 15. Hàng năm, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp dự toán chi nhuận bút, thù lao của các cơ quan đơn vị, xây dựng phương án phân bổ báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê chuẩn; cân đối tài chính, kiểm tra, giám sát việc lập, quản lý và sử dụng quỹ nhuận bút của các đơn vị.

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với cơ quan đơn vị liên quan: hàng năm đánh giá hoạt động của cơ quan báo chí in, PT-TH và TTĐT, báo cáo UBND tỉnh; theo dõi, tổng hợp vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Quy định báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phùng Quang Hùng